TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỸ TÚ** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Pc**

Bản án số: 18/2022/HS-ST
Ngày 15-7-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ TÚ, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Luân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Châu

2. Ông Lý Thanh Chiều

- Thư ký phiên tòa: Ông Đoàn Phước Đạt – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Liệt - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2022/TLST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2022/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Thạch H, sinh năm 1993; tại: huyện C, tỉnh Sóc Trăng; Nơi cư trú: ấp K3, xã H1, huyện C, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 05/12; dân tộc: Khmer; giới T3: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thạch S và bà Lâm Thị S1; có vợ: Võ Thị Thu T7; con: chưa có; tiền án: không có; tiền sự: Ngày 29-8-2018, bị Công an huyện C, tỉnh Sóc Trăng xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản người khác, đã nộp phạt ngày 21-8-2020; Ngày 09-8-2019, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã H1, huyện C, tỉnh Sóc Trăng quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã thời gian 03 tháng, đã chấp hành xong ngày 09-11-2019; nhân thân: Ngày 09-11-2012, bị Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử và tuyên phạt 03 năm 06 tháng tù về "Tội Cố ý gây thương tích", đã được xóa án tích; bị bắt, tạm giam từ ngày 22-4-2021 (có mặt).

- Các bị hại:

1. Ông Đỗ Thanh T, sinh năm 1987; nơi cư trú: ấp C1, Thị trấn H2, huyện M, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

2. Bà Phan Lê Đăng T2, sinh năm 1990; nơi cư trú: ấp C1, Thị trấn H2, huyện M, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Phan Văn N, sinh năm 1953; nơi cư trú: ấp C1, Thị trấn H2, huyện M, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

- *Những người làm chứng:*

1/ Lê Phong P; nơi cư trú: ấp M1, Thị trấn H2, huyện M, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

2/ Nguyễn Minh H3; nơi cư trú: ấp M2, xã M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

3/ Nguyễn Trung T3; nơi cư trú: ấp K3, xã H1, huyện C, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

4/ Nguyễn Tấn T4; nơi cư trú: ấp Đ1, xã T8, huyện C, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

5/ Huỳnh Nhật K; nơi cư trú: ấp A, xã T8, huyện C, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

6/ Thạch Đ; nơi cư trú: ấp X, xã H1, huyện C, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

7/ Đỗ Văn T5; nơi cư trú: ấp T9, xã T10, huyện C, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

8/ Thạch Tuấn K1; nơi cư trú: ấp T9, xã T10, huyện C, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

9/ Huỳnh Ngọc T6; nơi cư trú: ấp X, xã H1, huyện C, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

10/ Đoàn Pô L; nơi cư trú: ấp M3, xã T8, huyện C, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

11/ Hà Dương K2 (K Lùn); nơi cư trú: ấp M3, xã T8, huyện C, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

12/ Sơn P1; nơi cư trú: ấp S1, xã P2, huyện C, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ ngày 30-10-2020, Thạch H cùng với bạn bè, gồm có: Hà Dương K2; Huỳnh Nhật K; Nguyễn Tấn T4; Nguyễn Trung T3; Thạch Đ; Đỗ Văn T5; Thạch Tuấn K1; Sơn P1; Huỳnh Ngọc T6 và Đoàn Pô L từ huyện C, tỉnh Sóc Trăng đến quán "HV" tại ấp C1, Thị trấn H2, huyện M, tỉnh Sóc Trăng để uống bia. Cùng thời điểm này, Đỗ Thanh T cùng vợ là Phan Lê Đăng T2 cũng tổ chức uống bia cùng với Lê Phong P và Nguyễn Minh H3 tại vỉa hè Trường cấp II Thị trấn H2, huyện M, tỉnh Sóc Trăng đối diện nhà ông Phan Văn N là cha vợ của Độ Thanh T. Do T có quen biết với K2, nên khi đến quán "HV", T có uống bia giao lưu với nhóm của H và K2. Đồng thời, T có rủ K2 qua chỗ T chơi, sau đó K2

cùng với T4 đi đến chỗ T tổ chức uống bia chơi. Trong lúc ngồi chơi cùng với T, K2 và T4 có nói với T về việc nhóm của K2 có ý định "bảo kê" cho quán Karaoke "HĐ" tại ấp M1, Thị trấn H2, huyện M, tỉnh Sóc Trăng thì T nói cho K2 biết hàm ý T đã "bảo kê" rồi nên K2 cùng T4 quay về quán "HV" uống bia tiếp.

Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, K2 và T4 rủ cả nhóm đi đến quán Karaoke "HĐ" uống bia tiếp và nói qua rủ T cùng đi. Sau đó, nhóm K2 và H đến rủ T thì T không đi dẫn đến mâu thuẫn lời qua tiếng lại, T3 từ trên xe nhảy xuống dùng nón bảo hiểm đánh T, H nhìn thấy dưới ghế đá gần chỗ T có một cái túi dùng để đựng cần câu, H đi lại và kéo túi ra xem thì thấy có 04 cây dao tự chế (mã tấu), H lấy 01 cây, cùng lúc đó, T3, T4 và K chạy lại lấy mỗi người 01 cây cầm trên tay, đồng thời, Thạch Đ cầm nón bảo hiểm. Thấy vậy, T bỏ chạy vào nhà ông N lấy một cây dao loại chặt củi đứng phía trong hàng rào nhá ra; vợ của T là T2 cũng vào nhà lấy 01 cây dao Thái lan cầm trên tay đứng trong hàng rào chửi nhóm của H. Lúc này, H cùng T3, T4, K cầm dao xô hàng rào xông vào phía trong nhà ông N; Đ thì cầm nón bảo hiểm và ghế mủ xông vào, H dùng dao tự chế chém từ 02 đến 03 nhát trúng vào tay phải, tay trái và hông của T; chém 01 nhát trúng cánh tay trái của T2, H cũng bị T hay T2 chém lại bị thương tích nhẹ ở ngón tay. Sau khi thấy vợ chồng T bị thương tích thì nhóm của H tự ý bỏ ra về.

* Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 45/TgT-PY ngày 08-02-2021 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế tỉnh Sóc Trăng, kết luận: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của Đỗ T2 T do thương tích gây ra là 37% (Ba mươi bảy phần trăm); tổn thương do vật sắc gây nên; tổn thương gây ảnh hưởng chức năng vận động cổ - bàn tay phải và cổ - bàn tay trái.

* Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 44/TgT-PY ngày 08-02-2021 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế tỉnh Sóc Trăng, kết luận: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của Phan Lê Đăng T2 do thương tích gây ra là 15% (Mười lăm phần trăm); tổn thương do vật sắc gây nên, tổn thương gây ảnh hưởng chức năng vận động cánh tay – Khuỷu tay phải.

Đối với Thạch H bị thương tích nhẹ và từ chối giám định thương tích. Trong quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Tú đã tạm giữ vật chứng và chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Tú quản lý chờ xử lý, gồm:

- 01 (Một) Cây dao tự chế bằng kim loại, dài 88cm, cán dài 22cm, lưỡi sắt bén dài 66cm, ngang 3,5cm.

- 01 (Một) Cây dao tự chế bằng kim loại, dài 90cm, cán dài 22cm, lưỡi sắt bén dài 68cm, ngang 3,5cm.

- 01 (Một) Cây dao tự chế bằng kim loại, dài 67cm, cán bằng gỗ có quấn băng keo màu đen dài 21cm, lưỡi bằng kim loại sắt bén dài 46cm, ngang 5cm.

- 01 (Một) Cây dao tự chế bằng kim loại, dài 70cm, cán bằng gỗ có quấn băng keo màu đen dài 19cm, lưỡi bằng kim loại sắt bén dài 51cm, ngang 5,5cm.

- 01 (Một) Cây dao bằng kim loại màu đen (loại dao chét dùng chặt củi), dài 49cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 34,5cm, mũi bằng, rộng 7cm; cán bằng kim loại ốp gỗ dài 14,5cm;

- 01 (Một) Cây dao thái lan dài 20cm, lưỡi bằng kim loại màu trắng, bầu, sắc bén dài 10,5cm; cán bằng nhựa màu vàng dài 9,5cm.

Về trách nhiệm dân sự: H đã tác động người thân khắc phục bồi thường thiệt hại cho T và T2 số tiền 70.000.000 đồng (Bảy mươi triệu đồng), bồi thường thiệt hại cho ông Phan Văn N số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

Tại bản Cáo trạng số 29/CT-VKS-MT ngày 16 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng truy tố bị cáo Thạch H về "Tội Cố ý gây thương tích" theo điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo H đã khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm đúng như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Đồng thời, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Các bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt nên không có ý kiến trình bày.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Tú giữ nguyên Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Thạch H phạm "Tội Cố ý gây thương tích"; áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 tuyên phạt bị cáo H từ 06 năm đến 07 năm tù. Về trách nhiệm dân sự, bị cáo, các bị hại và người liên quan đã thỏa thuận bồi thường xong và các bị hại không có yêu cầu gì thêm nên không đặt ra xem xét. Về xử lý vật chứng, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng của vụ án đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Tú quản lý chờ xử lý. Về án phí, bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Trong phần nói lời sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, bị cáo Thạch H trình bày bị cáo đã nhận thấy hành vi phạm tội, bị cáo rất ăn năn và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng, tại phiên tòa, các bị hại Đỗ Thanh T, Phan Lê Đăng T2, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Phan Văn N; những người làm chứng Lê Phong P, Nguyễn Minh H3, Nguyễn Trung T3, Nguyễn Tấn T4, Huỳnh Nhật K, Thạch Đ, Đỗ Văn T5, Thạch Tuấn K1, Huỳnh Ngọc T6, Đoàn Pô L, Hà Dương K2, Sơn P1 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa đến lần thứ hai nhưng vắng mặt. Trong quá trình điều tra, những người này đã có lời khai, các bị hại và người liên quan cũng đã thỏa thuận bồi thường với bị cáo xong và không có yêu cầu gì thêm nên việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến

việc xét xử vụ án. Căn cứ vào các Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án vắng mặt các bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng.

[2] Về giới hạn xét xử, Hội đồng xét xử nhận thấy trong vụ án còn có các đối tượng Nguyễn Trung T3, Huỳnh Nhật K, Nguyễn Tấn T4 cầm dao tự chế và Thạch Đ cầm nón bảo hiểm cùng với bị cáo H xông vào nhà của ông N, vung dao chém và ném nón bảo hiểm về phía các bị hại T và T2 là có dấu hiệu vi phạm pháp luật nhưng chưa được xem xét xử lý trách nhiệm nên Hội đồng xét xử đã quyết định trả hồ sơ cho Viện kiểm sát điều tra bổ sung làm rõ hành vi của các đối tượng T3, K, T4 và Đ. Sau khi trả hồ sơ điều tra bổ sung, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Tú giữ nguyên Cáo trạng truy tố bị cáo H mà không xem xét xử lý trách nhiệm của các đối tượng T3, K, T4 và Đ trong cùng vụ án. Căn cứ vào Điều 298 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thẩm quyền đối với bị cáo Thạch H, đồng thời kiến nghị đến các cơ quan có thẩm quyền tố tụng tiếp tục xem xét xử lý trách nhiệm đối với hành vi vi phạm của các đối tượng Nguyễn Trung T3, Huỳnh Nhật K, Nguyễn Tấn T4 và Thạch Đ theo quy định của pháp luật.

[3] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và các đương sự không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng cũng như các chứng cứ được thu thập trong quá trình điều tra, truy tố. Như vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện bảo đảm tuân thủ đúng theo quy định pháp luật về tố tụng.

[4] Về nội dung vụ án, trong quá trình tranh tụng tại phiên tòa, bị cáo H đã khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm của bị cáo. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của các bị hại và người làm chứng trong quá trình điều tra, truy tố và tranh tụng tại phiên tòa; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án và Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo, nên có cơ sở xác định: Vào khoảng 23 giờ ngày 30-10-2020, bị cáo Thạch H và nhóm bạn gồm có Hà Dương K2; Huỳnh Nhật K; Nguyễn Tấn T4; Nguyễn Trung T3; Thạch Đ; Đỗ Văn T5; Thạch Tuấn K1; Sơn P1; Huỳnh Ngọc T6 và Đoàn Pô L xãy ra mâu thuẫn cự cãi và xô xát với bị hại Đỗ Thanh T, nên bị cáo H cùng với T3, K, T4 cầm dao tự chế và Đ cầm nón bảo hiểm xô hàng rào xông vào nhà của ông Phan Văn N tọa lạc tại ấp C1, Thị trấn H2, huyện M, tỉnh Sóc Trăng, bị cáo H dùng dao tự chế là hung khí nguy hiểm chém trúng vào tay phải, tay trái và hông của bị hại T gây thương tích với tổng tỷ lệ tổn thương là 37% (Ba mươi bảy phần trăm); chém trúng cánh tay trái của bị hại T2 gây thương tích với tổng tỷ lệ tổn thương là 15% (Mười lăm phần trăm). Như vậy, hành vi của bị cáo H đã đủ yếu tố cấu thành "Tội Cố ý gây thương tích" theo điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Từ đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân

dân huyện Mỹ Tú truy tố bị cáo H về tội danh và khung hình phạt là có căn cứ, đúng người, đúng tội nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, bị cáo H là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được sức khỏe, thân thể của người khác là bất khả xâm phạm, mọi hành vi xâm hại, gây tổn hại đến sức khỏe, thân thể của người khác đều bị pháp luật nghiêm cấm. Nhưng chỉ vì mâu thuẫn cự cãi qua lại giữa nhóm bạn của bị cáo với các bị hại, mà bị cáo đã dùng dao tự chế là loại hung khí nguy hiểm chém trúng vào tay phải, tay trái và hông của bị hại T gây thương tích với tổng tỷ lệ tổn thương là 37% (Ba mươi bảy phần trăm); chém trúng cánh tay trái của bị hại T2 gây thương tích với tổng tỷ lệ tổn thương là 15% (Mười lăm phần trăm). Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về sức khỏe và thân thể của các bị hại được pháp luật hình sự bảo vệ, đặc biệt làm ảnh hưởng trực tiếp đến tình hình an ninh, trật tự ở địa phương. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc mới tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục bị cáo và góp phần phòng ngừa tội phạm nói chung trong xã hội.

[6] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Trong quá trình điều tra, truy tố và tranh tụng tại phiên tòa, bị cáo H đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội; đã tự nguyện tác động người thân bồi thường khắc phục hậu quả và thiệt hại cho các bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; được các bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, đồng thời bị cáo là người dân tộc thiểu số, học vấn thấp. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 cần xem xét áp dụng cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[7] Về hình phạt, đối với bị cáo Thạch H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhưng bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp là thể hiện sự xem thường pháp luật, gây tâm lý hoang mang cho người dân và làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự ở địa phương trong việc phòng ngừa và ngăn chặn tội phạm nói chung trong xã hội. Mặt khác, tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo H có hai tiền sự và đã bị kết án về tội cố ý gây thương tích nên đối với bị cáo thuộc trường hợp có nhân thân xấu. Do đó, đối với bị cáo H cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc là tù có thời hạn quy định tại Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 theo đề nghị của Kiểm sát viên mới tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị tuyên phạt bị cáo H từ 06 đến 07 năm tù là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về trách nhiệm dân sự, trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo H đã tác động người thân bồi thường khắc phục thiệt hại cho các bị hại và người liên quan xong và không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng, trong quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Tú đã tạm giữ vật chứng gồm: 01 (Một) Cây dao tự chế bằng

kim loại, dài 88cm, cán dài 22cm, lưỡi sắt bén dài 66cm, ngang 3,5cm; 01 (Một) Cây dao tự chế bằng kim loại, dài 90cm, cán dài 22cm, lưỡi sắt bén dài 68cm, ngang 3,5cm; 01 (Một) Cây dao tự chế bằng kim loại, dài 67cm, cán bằng gỗ có quấn băng keo màu đen dài 21cm, lưỡi bằng kim loại sắt bén dài 46cm, ngang 5cm; 01 (Một) Cây dao tự chế bằng kim loại, dài 70cm, cán bằng gỗ có quấn băng keo màu đen dài 19cm, lưỡi bằng kim loại sắt bén dài 51cm, ngang 5,5cm; 01 (Một) Cây dao bằng kim loại màu đen (loại dao chét dùng chặt củi), dài 49cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 34,5cm, mũi bằng, rộng 7cm; cán bằng kim loại ốp gỗ dài 14,5cm; 01 (Một) Cây dao thái lan dài 20cm, lưỡi bằng kim loại màu trắng, mũi bầu, sắc bén dài 10,5cm; cán bằng nhựa màu vàng dài 9,5cm. Xét thấy, các vật chứng không còn giá trị sử dụng hoặc giá trị sử dụng không đáng kể nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên là tịch thu tiêu hủy toàn bộ các vật chứng của vụ án.

[10] Về án phí, căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo Thạch H là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Tú đề nghị về tội danh, hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng và án phí là có căn cứ như đã nhận định tại các phần trên nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 260; khoản 1 Điều 268; khoản 1 Điều 269; Điều 292; Điều 293; Điều 298; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bị cáo Thạch H phạm "Tội cố ý gây thương tích".

2. Xử phạt bị cáo Thạch H 06 (Sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 22 tháng 4 năm 2021.

3. Về trách nhiệm dân sự: Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Tịch thu tiêu hủy các vật chứng trong vụ án, gồm:

- 01 (Một) Cây dao tự chế bằng kim loại, dài 88cm, cán dài 22cm, lưỡi sắt bén dài 66cm, ngang 3,5cm.

- 01 (Một) Cây dao tự chế bằng kim loại, dài 90cm, cán dài 22cm, lưỡi sắt bén dài 68cm, ngang 3,5cm.

- 01 (Một) Cây dao tự chế bằng kim loại, dài 67cm, cán bằng gỗ có quấn

băng keo màu đen dài 21cm, lưỡi bằng kim loại sắt bén dài 46cm, ngang 5cm.

- 01 (Một) Cây dao tự chế bằng kim loại, dài 70cm, cán bằng gỗ có quấn băng keo màu đen dài 19cm, lưỡi bằng kim loại sắt bén dài 51cm, ngang 5,5cm.

- 01 (Một) Cây dao bằng kim loại màu đen (loại dao chét dùng chặt củi), dài 49cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 34,5cm, mũi bằng, rộng 7cm; cán bằng kim loại ốp gỗ dài 14,5cm;

- 01 (Một) Cây dao thái lan dài 20cm, lưỡi bằng kim loại màu trắng, mũi bầu, sắc bén dài 10,5cm; cán bằng nhựa màu vàng dài 9,5cm.

5. Bị cáo Thạch H phải nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

6. Kiến nghị đến các cơ quan có thẩm quyền tố tụng tiếp tục xem xét xử lý trách nhiệm đối với hành vi vi phạm của các đối tượng Nguyễn Trung T3, Huỳnh Nhật K, Nguyễn Tấn T4 và Thạch Đ theo quy định của pháp luật.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với các bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Mỹ Tú;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Mỹ Tú;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Mỹ Tú;
- Chi Cục THADS huyện Mỹ Tú;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Minh Luân